TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 200/2019/QĐST-DS	*Bình Chánh, ngày 22 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Quốc Đạt

Thư ký phiên họp: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 860/2018/TLST-VDS ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2019/QĐST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1968

Địa chỉ: đường N, xã B, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1946

Địa chỉ: Ấp 5A, xã A, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

2/ Bà Lê Thị N1, sinh năm 1970

Địa chỉ: đường T, Phường P, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

3/ Bà Lê Thị N2, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp 5A, xã A, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

4/ Bà Lê Thị Thanh H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp 4A, xã A, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

5/ Bà Lê Thị Bé T, sinh năm 1981

Địa chỉ: đường T, phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh.

6/ Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 28/12/2018 và Bản tự khai ngày 10/01/2019, bà Lê Thị T trình bày: Bà là con ruột của ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị N. Quá trình sống chung, ông K và bà N có 6 (sáu) người con gồm: Bà Lê Thị N1, bà Lê Thị N2, bà Lê Thị Thanh H, bà Lê Thị Bé T, bà Lê Thị Thu H và bà; ngoài ra, ông K không còn con riêng nào khác; Cha, mẹ của ông K đã chết. Từ năm 2017 đến nay, sau khi bị tai biến, ông K nhận thức kém và không làm chủ được hành vi của mình. Hiện tại, tình trạng bệnh của ông K ngày càng trầm trọng nên cần có người giám hộ. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Lê Văn K, sinh năm 1944 (Địa chỉ: Ấp 5A, xã A, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh) mất năng lực hành vi dân sự. Mục đích là để bổ túc hồ sơ nhà, đất.

Tại các bản tự khai ngày 10/01/2019, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N, bà Lê Thị N1, bà Lê Thị N2, bà Lê Thị Thanh H, bà Lê Thị Bé T, bà Lê Thị Thu H trình bày cùng ý kiến với bà Lê Thị T nêu trên.

Tại phiên họp, bà Lê Thị T vẫn giữ yêu cầu giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án căn cứ vào Kết luận Giám định pháp y tâm thần số 697/2019/KLGĐTC ngày 26/02/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần – Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh để tuyên bố ông Lê Văn K mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N1, bà Lê Thị N2, bà Lê Thị Thanh H, bà Lê Thị Bé T, bà Lê Thị Thu H cùng trình bày có ý kiến giống như bà T đã trình bày và đề nghị Tòa án xem xét, chấp nhận yêu cầu của bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, thẩm phán và Hội đồng phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điều 376, 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà T yêu cầu Tuyên bố ông Lê Văn K mất năng lực hành vi dân sự; Về lệ phí: Bà T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Căn cứ vào các Trích lục khai sinh (bản sao) số 1139/TLKS-BS ngày 10/7/2018; Trích lục khai sinh (bản sao) số 918/TLKS-BS ngày 25/7/2018; Trích lục khai sinh (bản sao) số 1968/TLKS-BS ngày 09/10/2018; Trích lục khai sinh (bản sao) số 926/TLKS-BS ngày 06/7/2018; Trích lục khai sinh (bản sao) số 624/TLKS-BS ngày 23/7/2018 và Giấy khai sinh số 10, Quyển số 01/2006 cấp ngày 16/01/2006 cho thấy: Các bà Lê Thị N1, bà Lê Thị N2, bà Lê Thị Thanh H, bà Lê Thị Bé T, bà Lê Thị Thu H và bà Lê Thị T là con của ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị N.

Do bà Lê Thị T là con ruột của ông Lê Văn K nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông K mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Thẩm quyền giải quyết: Theo hồ sơ thể hiện ông K hiện cư trú tại địa chỉ: Ấp 5A, xã A, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của bà Lê Thị T là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 và Điểm a Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Việc vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N vắng mặt tại phiên họp, tuy nhiên, bà N đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bà trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án tiếp tục tiến hành phiên họp xét đơn yêu cầu của bà T vắng mặt bà.

[4] Về yêu cầu của đương sự: Tại Kết luận Giám định pháp y tâm thần số 697/2019/KLGĐTC ngày 26/02/2019 kết luận: Ông Lê Văn K bị sa sút tâm thần do bệnh mạch máu não (F01-ICD.10); Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Xét yêu cầu của bà T về việc yêu cầu tuyên bố ông K mất năng lực hành vi dân sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội và theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Tòa án có cơ sở chấp nhận yêu cầu này.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T.

Tuyên bố ông Lê Văn K, sinh năm 1944 (Địa chỉ: Ấp 5A, xã A, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh) mất năng lực hành vi dân sự.

Mọi giao dịch dân sự của ông Lê Văn K phải do người giám hộ đại diện xác lập, thực hiện.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006605 ngày 26/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đầy đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (Tp. Đạt).

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký, đóng dấu)

Đỗ Quốc Đạt